|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **HUYỆN QUẢNG TRẠCH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: /BC-UBND | *Quảng Trạch, ngày tháng năm 2023* |

**BÁO CÁO**

**Kết quả triển khai Chuyển đổi số trên địa bàn huyện Quảng Trạch**

***1. Về Công tác chỉ đạo, điều hành***

- UBND huyện đã thành lập, kiện toàn đổi tên Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử huyện thành Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số huyện Quảng Trạch tại Quyết định số 3106/QĐ-UBND ngày 16/12/2021 do đồng chí Chủ tịch UBND huyện làm Trưởng Ban, có sự tham gia của các đơn vị cấp huyện và Chủ tịch UBND các xã.

- Tiếp tục Chỉ đạo, hướng dẫn UBND các xã thành lập hoặc kiện toàn Tổ triển khai chuyển đổi số cấp xã và Tổ công nghệ cộng đồng cấp thôn tại Công văn số 746/UBND-VHTT ngày 15/6/2022 về Thành lập Tổ triển khai Chuyển đổi số cấp xã và các Tổ công nghệ cộng đồng cấp thôn. Đến nay 17/17 xã đã triển khai thực hiện.

- Ban hành Kế hoạch số 170/KH-UBND ngày 15/12/2022 về việc chuyển đổi số đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030 và Kế hoạch số 179/KH-UBND ngày 28/12/2022 về việc Thực hiện Chuyển đổi số huyện Quảng Trạch năm 2023.

***2. Nhận thức số***

UBND huyện, Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số huyện đã chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị, địa phương tích cực tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức, tạo đồng thuận trong xã hội và toàn hệ thống chính trị về ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0. Các văn bản, chương trình, kế hoạch của huyện đều nhấn mạnh và giao nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị tăng cường phổ biến, quán triệt nhằm tạo sự chuyển biến trước hết về tư duy, nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức trong xây dựng hạ tầng số, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số trên địa bàn huyện.

UBND các xã tổ chức thông tin về chuyển đổi số trên trang thông tin điện tử và triển khai xây dựng, phát sóng chuyên mục riêng về chuyển đổi số trên hệ thống đài truyền thanh cấp cơ sở, qua đó tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền về chuyển đổi số; hướng dẫn, phổ cập kiến thức, kỹ năng số cơ bản cho người dân trên địa bàn.

***Về triển khai hoạt động Ngày Chuyển đổi số:*** Triển khai Quyết định số 505/QĐ-TTg ngày 22/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về Ngày Chuyển đối số quốc gia, Quyết định số 1092/QĐ-BTTTT ngày 16/6/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt Kế hoạch triển khai Quyết định số 505/QĐ-TTg ngày 22/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về Ngày Chuyển đối số quốc gia, Quyết định số 2619/QĐ-UBND ngày 27/9/2022 về Ngày Chuyển đổi số tỉnh Quảng Bình, Kế hoạch số 1767/KH-UBND ngày 27/9/2022 về truyền thông Ngày Chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Bình năm 2022, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương phối hợp tổ chức tuyên truyền về chủ trương, đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác chuyển đổi số và Ngày Chuyển đổi số quốc gia 10/10; qua đó nâng cao nhận thức, hiểu biết cho toàn xã hội về ý nghĩa, vai trò, tầm quan trọng của chuyển đổi số trong đời sống xã hội và sự phát triển của đất nước.

- UBND các xã đã ban hành kế hoạch, công văn triển khai các hoạt động về Ngày chuyển đổi số quốc gia cụ thể với các hoạt động thiết thực; tổ chức phổ biến, quán triệt, truyên truyền về chủ trương đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, người lao động trong toàn đơn vị thông qua các hội nghị, cuộc họp của cơ quan, đơn vị; tăng cường công tác tuyên truyền về Ngày Chuyển đổi số quốc gia thông qua hình thức treo băng rôn tuyên truyền trực quan tại trụ sở các cơ quan, đơn vị, tạo Chuyên mục về “Ngày Chuyển đổi số quốc gia”, tạo banner “Chào mừng Ngày Chuyển đổi số quốc gia 10/10”, hiển thị trên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị mình.

***3. Thể chế số***

Tỉnh ủy Quảng Bình ban hànhNghị quyết số 07-NQ/TU ngày 31/3/2022 về Chuyển đổi số tỉnh Quảng Bình đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

UBND huyện đã ban hành nhiều văn bản để chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện chuyển đổi số, trong đó có một số văn bản quản trọng sau:

- Ban hành Kế hoạch số 170/KH-UBND ngày 15/12/2022 về việc chuyển đổi số đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030 và Kế hoạch số 179/KH-UBND ngày 28/12/2022 về việc Thực hiện Chuyển đổi số huyện Quảng Trạch năm 2023.

***4. Nhân lực số***

- UBND huyện đã thành lập, kiện toàn đổi tên Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử huyện thành Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số huyện Quảng Trạch tại Quyết định số 3106/QĐ-UBND ngày 16/12/2021 do đồng chí Chủ tịch UBND huyện làm Trưởng Ban, có sự tham gia của các đơn vị cấp huyện và Chủ tịch UBND các xã.

- Chỉ đạo, hướng dẫn UBND các xã thành lập hoặc kiện toàn Tổ triển khai chuyển đổi số cấp xã và Tổ công nghệ cộng đồng cấp thôn tại Công văn số 746/UBND-VHTT ngày 15/6/2022 về Thành lập Tổ triển khai Chuyển đổi số cấp xã và các Tổ công nghệ cộng đồng cấp thôn. Đến nay 17/17 xã đã triển khai thực hiện.

- Mở các lớp bồi dưỡng, tập huấn CBCCVC về kỹ năng ứng dụng các nền tảng, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và nội bộ. (Lớp tập huấn sử dụng Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh với 100 CBCCVC tham gia; Hướng dẫn sử dụng, kết nối, vận hành Phòng họp trực tuyến từ UBND huyện đến UBND các xã với 40 CBCC tham gia; Lớp tập huấn hướng dẫn, giới thiệu ứng dụng Đài Truyền thanh cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin – viễn thông với 70 CBCCVC tham gia; tập huấn ứng dụng kho dữ liệu số trên cổng dịch vụ công với hơn 100 CBCCVC tham gia. Phối hợp với các Sở, ban, ngành cử cán bộ tham gia tập huấn về các nội dung chuyển đổi số, phần mềm dùng chung tại tỉnh và học trực tuyến.

***5. Hạ tầng số, nền tảng số và dữ liệu số***

Hạ tầng viễn thông, trạm thu phát sóng thông tin di động và cáp quang internet băng rộng trên địa bàn huyện tiếp tục phát triển và hướng mạnh về bảo đảm phủ sóng ở vùng sâu, vùng xa. 100% trung tâm các xã có kết nối cáp quang internet băng thông rộng. Mạng 3G, 4G phủ sóng trên 80% khu vực dân cư. Tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh là 80%; tỷ lệ hộ gia đình có người có điện thoại thông minh là 80%.

Hạ tầng ứng dụng CNTT trong các cơ quan nhà nước tiếp tục được đầu tư, nâng cấp. 100% phòng, ban, đơn vị, UBND cấp xã đã thiết lập mạng LAN và kết nối internet. Hiện UBND huyện và các địa phương đang tiếp tục rà soát, cải thiện chất lượng hệ thống thiết bị công nghệ và kết nối internet bảo đảm cho việc số hóa, ứng dụng các nền tảng, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung, chuyên ngành, nhất là phục vụ thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo Quyết định số 468/QĐ-TTg trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025.

Mạng truyền số liệu chuyên dùng của cơ quan Đảng, Nhà nước đã sẵn sàng kết nối đến 17/17 xã. Hệ thống hội nghị truyền hình chuyên dùng của huyện đã bảo đảm kết nối thông suốt từ Trung ương đến huyện.

*(Về tình hình thực hiện* *Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” (Đề án 06) có báo cáo riêng)*

***6. Chính quyền số***

UBND huyện tiếp tục chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị, địa phương thực hiện Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, Kế hoạch số 2394/KH-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh về ứng dụng CNTT trong hoạt động cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2021-2025, Kế hoạch số 698/KH-UBND ngày 28/4/2022 của UBND tỉnh về chuyển đổi số giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 để thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 31/3/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Bình, Kế hoạch số 163/KH-UBND của UBND tỉnh ngày 09/02/2022 về thực hiện Chuyển đổi số tỉnh Quảng Bình năm 2022; đẩy mạnh hoạt động ứng dụng công nghệ số trong hoạt động của cơ quan nhà nước, gắn kết với chương trình cải cách hành chính nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành và chất lượng phục vụ dịch vụ công cho người dân và doanh nghiệp. Tiếp tục triển khai, duy trì và cập nhật Kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh (được ban hành tại Quyết định số 1420/QĐ-UBND ngày 08/5/2020 của UBND tỉnh phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Quảng Bình, đã cập nhật phiên bản 2.0 Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử) theo quy định của Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông.

Tổ chức nâng cấp, hoàn thiện, quản lý, vận hành và đẩy mạnh triển khai ứng dụng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh:

- Cổng thông tin điện tử huyện tiếp tục được mở rộng và hoạt động có hiệu quả. Hiện nay, ngoài Cổng chính của UBND huyện, còn có 17 trang thông tin điện tử của UBND cấp xã.

- Hệ thống thông tin một cửa điện tử huyện được ứng dụng cho cán bộ, công chức tại tất cả các phòng, ban, đơn vị cấp huyện, 17/17 UBND cấp xã.

- Hệ thống QLVB&ĐH của huyện duy trì hoạt động ổn định, liên thông 3 cấp chính quyền địa phương với Bộ, ngành Trung ương, các địa phương khác và được tích hợp hệ thống theo dõi thực hiện nhiệm vụ của UBND tỉnh. Tỷ lệ kết nối, gửi nhận văn bản điện tử 4 cấp chính quyền đạt 100% (17/17 UBND cấp xã). cấp huyện là 97%, cấp xã là 85% (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước). Đăng ký và cấp chứng thư số cho 43 cơ quan, đơn vị và 210 cá nhân; 03 chứng thứ số ký số trên thiết bị di động SIM PKY.

***7. Kinh tế số, xã hội số***

Kinh tế số và xã hội số trên địa bàn huyện tiếp tục phát triển. Các tổ chức, doanh nghiệp ngày càng nhận thức rõ hơn việc sử dụng công nghệ số và dữ liệu số làm yếu tố đầu vào chính, sử dụng môi trường số làm không gian hoạt động chính, sử dụng CNTT - viễn thông để đổi mới mô hình kinh doanh, tăng năng suất lao động. Người dân đã tăng cường tiếp cận, rèn luyện kỹ năng số để sử dụng các dịch vụ số, từ đó, hình thành các mối quan hệ mới trong môi trường số, hình thành thói quen số và văn hóa số.

***8. An toàn thông tin mạng***

UBND huyện tiếp tục chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị, địa phương tăng cường tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, tổ chức nhà nước và người dùng internet trên địa bàn; quán triệt thực hiện Nghị định số 85/2016/NĐ-CP của Chính phủ, Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 25/5/2018 của Thủ tưởng Chính phủ về nâng cao năng lực phòng chống phần mềm độc hại, Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng nhằm cải thiện chỉ số xếp hạng của Việt Nam, Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 13/10/2022 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh triển khai các hoạt động ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng Việt Nam, các hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông, Quyết định số 13/2020/QĐ-UBND ngày 14/7/2020 của UBND tỉnh ban hành Quy chế bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động ứng dụng CNTT của các cơ quan nhà nước, Quyết định số 2682/QĐ-UBND ngày 20/8/2021 của UBND tỉnh phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin đối với “Trung tâm dữ liệu điện tử tỉnh Quảng Bình” và các quy chế quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung, chuyên ngành của tỉnh.

***9. Triển khai chuyển đổi số***

- Đầu tư, nâng cấp về hạ tầng kỹ thuậ đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong giai đoạn hiện nay:

+ Có 100% các cơ quan, đơn vị, UBND các xã đã thiết lập mạng nội bộ;

+ Có 100% các cơ quan, đơn vị, UBND các xã đã kết nối Internet

+ Có 100% cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan hành chính nhà nước từ cấp huyện đến cấp xã đã được trang bị máy vi tính, được kết nối Internet đáp ứng nhu cầu ứng dụng CNTT phục vụ công việc.

+ UBND huyện có 01 Trang thông tin điện tử của huyện có tên miền (quangtrach.quangbinh.gov.vn) và 17/17 xã đã có Trang thông tin điện tử sử dụng duy trì hoạt động thường xuyên trên cùng một nền tảng công nghệ đồng bộ, hiện đại, cung cấp dịch vụ thông tin đa dạng, phù hợp ứng dụng trên thiết bị di động; thường xuyên cập nhật cung cấp thông tin cho người dân, doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh công tác chuyển đổi số ở 2 cấp huyện và xã. Hỗ trợ nghiệp vụ về hệ thống quản lý văn bản và điều hành, ký số (Đến nay 17/17 xã đã thực hiện cơ bản về trao đổi văn bản trên hệ thống và ký số hóa văn bản trên môi trường mạng). Đến nay toàn huyện đã đăng ký và cấp chứng thư số cho 42 cơ quan, đơn vị và 142 cá nhân; 03 chứng thứ số ký số trên thiết bị di động SIM PKY.

- Đã lắp đặt, triển khai đưa vào sử dụng phòng họp trực tuyến từ cấp huyện đến cấp xã đảm bảo yêu cầu hội họp trực tuyến.

- Ứng dụng Cổng dịch vụ công của tỉnh: 100% cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện đến cấp xã đã được cấp tài khoản truy nhập và thực hiện xử lý theo chức năng nhiệm vụ được phân công. Đến nay, việc tiếp nhận, giải quyết các hồ sơ thủ tục hành chính cho doanh nghiệp và người dân được cập nhật trên Cổng dịch vụ công đã cơ bản đảm bảo theo yêu cầu mục tiêu đề ra.

- Đã triển khai ứng dụng có hiệu quả Các hệ thống phần mềm như: Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh; hệ thống quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức; hệ thống quản lý công tác thanh tra; hệ thống quản lý đối tượng người có công và chế độ chính sách; phần mềm đăng ký và quản lý hộ tịch...

- Hướng dẫn UBND các xã triển khai lộ trình chuyển đổi Đài truyền thanh cơ sở công nghệ củ sang hệ thống Đài Truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin – viễn thông. Tổ chức tập huấn, giới thiệu ứng dụng, tiện ích của Đài truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin – viễn thông đến lãnh đạo, công chức văn hóa và cán bộ Đài truyền thanh các xã.

***10. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân***

- Hạ tầng thiết bị máy tính của các cơ quan, đơn vị, đặc biệt là UBND một số xã còn yếu về cầu hình, chất lượng nên quá trình vận hành, khai thác sử dụng các phần mềm dùng chung của tỉnh còn nhiều khó khăn. Kinh phí đầu tư cho hạ tầng, cơ sở vật chất, trang thiết bị ứng dụng công nghệ thông tin đòi hỏi đồng bộ, cần nhiều kinh phí, tuy nhiên đối với UBND huyện, UBND các xã điều kiện còn khó khăn, chưa phân bổ được nguồn kinh phí lớn để đầu tư, thực hiện.

- Ứng dụng công nghệ thông tin tại một số xã còn hạn chế. Nhất là việc xử lý, trao đổi, ký số văn bản trên hệ thống quản lý văn bản và điều hành; việc tiếp nhận, xử lý, luân chuyển hồ sơ thủ tục hành chính trên hệ thống thông tin một cửa điện tử còn chưa đảm bảo 100%.

- Các hồ sơ dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần tại huyện đã có phát sinh hồ sơ, tuy nhiên số lượng hồ sơ tiếp nhận trực tuyến còn hạn chế, nguyên do người dân và doanh nghiệp chưa có nhu cầu thực hiện.

- Một số phần mềm dùng chung của tỉnh như Hệ thống quản lý văn bản và điều hành; Cổng dịch vụ công của tỉnh có thời điểm xử lý còn chậm, một số hồ sơ liên thông trên cổng dịch vụ công chuyển xử lý chưa đúng theo quy trình.

- Nhiều địa phương còn thiếu cán bộ, công chức có trình độ chuyên môn chuyên sâu về công nghệ thông tin, nên khi triển khai các nội dung về chuyển đổi số đặc biệt là khai thác các hệ thống phần mềm còn lúng túng, xử lý còn chậm, kém hiệu quả.

***11. Kiến nghị, đề xuất***

- Đề nghị UBND tỉnh xem xét, có cơ chế, chính sách sắp xếp, bố trí mỗi xã có 01 cán bộ phụ trách công nghệ thông tin nhằm đẩy mạnh các ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong thời gian tới.

- Hiện nay hạ tầng ứng dụng công nghệ thông tin của huyện và các xã đã được nâng cấp, đầu tư; tuy nhiên do kinh phí đầu tư, nâng cấp lớn nên nguồn kinh phí của huyện, xã còn gặp nhiều khó khăn. Đề nghị UBND tỉnh bố trí thêm nguồn kinh phí hỗ trợ cho các huyện trong việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin bảo đảm đáp ứng yêu cầu đề ra.

- Đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức thêm các lớp tập huấn ứng dụng các phần mềm dùng chung của tỉnh trực tiếp tại các huyện nhằm bảo đảm triển khai có hiệu quả hơn. Sớm khắc phục một số lỗi còn phát sinh trên một số phần mềm dùng chung của tỉnh.

Ủy ban nhân dân huyện Quảng Trạch báo cáo tình hình triển khai Chuyển và một số kiến nghị, đề xuất trọng tâm của huyện; kính đề nghị Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh xem xét./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - CT, các PCT UBND huyện;  - Phòng VHTT huyện;  - Lưu: VT,VHTT. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN** |